

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Văn;

Các thẩm phán: Bà Hoàng Lan Phương;

Bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Trọng Trạng- KSV.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án Hình sự thụ lý số 63/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020; Do có kháng cáo đối với bản án số 15/2020/HS-ST ngày 08- 01- 2020 của Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXPT- HS ngày 16- 4- 2020; Đối với:

Bị cáo kháng cáo: Trương Ngọc B, sinh năm 1997 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã L, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Số 56/ngách 3, ngõ 270, đường Tr, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Ngọc Đ (đã mất) và bà Lê Thị D; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 16/9/2019 đến ngày 25/9/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

Bị cáo kháng cáo: Lê Chí T, sinh năm 1996 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Lô B240 MBQH 08 phường N, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Chí Th (đã mất) và bà Nguyễn Thị T; Tiền án: ngày 19/5/2014 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 24/4/2017 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 32 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 10/6/2014 Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”; tạm giữ ngày 16/9/2019; tạm giam ngày

25/9/2019 đến ngày 16/10/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, “có mặt”.

Bị hại: Chị Trịnh Thị Hồng L, sinh năm 1981, vắng mặt;
Trú tại: phường N, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn, Trương Ngọc B có ý định trả thù bằng việc ném chất bẩn vào nhà chị Trịnh Thị Hồng L. Khoảng 17 giờ ngày 28/8/2019, B mua 02 chai mắm tôm loại 1 lít/chai, mang về nhà đổ vào 02 túi ni lông màu trắng, dùng dây chun buộc miệng túi. Sau đó, B gọi điện rủ T cùng đi ném chất bẩn vào nhà chị L (gia đình chị L kinh doanh bán quần áo). T đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exiter màu xanh xám (không biển kiểm soát) đến đón B. Khi đi đến đường Tịch Điền, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, T dừng xe để các bị cáo mặc áo chống nắng, bịt mặt. Sau đó, T tiếp tục chở B đến trước nhà chị L thì dừng xe, B ngồi trên xe ném 02 túi mắm tôm vào trong cửa hàng của chị L, rồi bỏ đi.

Theo báo cáo của chị L, tài sản bị thiệt hại gồm: 02 chiếc váy dạ hội, 07 chiếc váy công sở, 07 bộ áo dài cách tân và 20m vải. Ngày 16/9/2019 B và T đến cơ quan Công an đầu thú hành vi phạm tội.

Ngày 04/9/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thanh Hóa định giá: 02 chiếc váy dạ hội trị giá 7.000.000 đồng, 07 váy công sở trị giá 3.500.000đ, 07 bộ áo dài cách tân trị giá 4.200.000 đồng và 20m vải trị giá 2.000.000đ. Tổng giá trị thiệt hại là 16.700.000 đồng. Chị L đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exiter, qua xác minh chiếc xe trên là của anh Lê Nguyễn Xuân Nam cho T mượn. Anh Nam không biết T dùng xe vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Nam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS- ST ngày 08- 01- 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS đối với bị cáo B;

Căn cứ Điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo T;

Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Các bị cáo Trương Ngọc B, Lê Chí T phạm tội “Hủy hoại Tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc B 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 16/9/2019 đến ngày 25/9/2019.

- Bị cáo Lê Chí T 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 16/9/2019 đến ngày 6/10/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13- 01- 2020, bị cáo Trương Ngọc B kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 13- 01- 2020, bị cáo Lê Chí T kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo không thay đổi, bổ sung hoặc rút kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

Đối với Trương Ngọc B, đây là vụ án đồng phạm đơn giản các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò, giá trị Tài sản không lớn. Mức hình phạt án sơ thẩm tuyên cho bị cáo B là phù hợp, không có cơ sở để giảm hình phạt. Tuy vậy, bị cáo B có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cùng với các tình tiết giảm nhẹ ở giai đoạn xét xử sơ thẩm, ở giai đoạn xét xử phúc thẩm có các tình tiết giảm nhẹ mới nên bị cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở.

Đối với Lê Chí T được Trương Ngọc B rủ, đã đồng ý thực hiện tội phạm nên có vai trò thứ hai trong vụ án, mức hình phạt án sơ thẩm tuyên cho bị cáo là phù hợp. Tuy vậy, cùng với các tình tiết giảm nhẹ ở giai đoạn xét xử sơ thẩm, ở giai đoạn xét xử phúc thẩm có các tình tiết giảm nhẹ mới nên bị cáo xin được giảm mức hình phạt là có cơ sở.

Đề nghị Căn điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b và điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS;

Chấp nhận một phần kháng cáo của Trương Ngọc B, chấp nhận kháng cáo của Lê Chí T, sửa nội dung quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo;

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc B 12 (mười hai) tháng tù về tội “Hủy hoại Tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giảm hình phạt cho bị cáo Lê Chí T từ 6 đến 9 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn qui định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xem xét kết quả giải quyết của Tòa án sơ thẩm: Trương Ngọc B đã rủ Lê Chí T cùng nhau thực hiện hành vi ném chất bẩn vào cửa hàng của chị L, làm hư hỏng một số Tài sản có trị giá 16.700.000 đồng. Tòa án sơ thẩm đã áp dụng luật, xác định tội danh và xử phạt các bị cáo là có căn cứ, đúng qui định.

[3]. Xem xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo :

- Đối với Trương Ngọc B, Tòa án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS, xử phạt Trương Ngọc B 12 (mười hai) tháng tù về tội “Hủy hoại Tài sản”.

Bị cáo B có vai trò chính trong vụ án, rủ Lê Chí T cùng thực hiện tội phạm. Mức hình phạt án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo B là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tuy vậy, đây là vụ án đồng phạm đơn giản, các bị cáo không có sự bàn bạc hoặc phân công vai trò. Đối với bị cáo B có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại Tài sản có giá trị không lớn, đã khai báo thành khẩn, đã bồi thường đầy đủ cho bị hại. Ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS là tiếp tục hỗ trợ cho bị hại sau bồi thường được bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, được Công an phường An Hưng xác nhận đã tích cực giúp đỡ cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện vi phạm. Vì vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của Trương Ngọc B là có cơ sở được chấp nhận.

- Đối với Lê Chí T, Tòa án sơ thẩm đã áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt Lê Chí T 24 tháng tù về tội “Hủy hoại Tài sản”. Khi được bị cáo B rủ thực hiện tội phạm, bị cáo T đã đồng ý nên có vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo T không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ đã khai báo thành khẩn, đã bồi thường đầy đủ cho bị hại. Ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm b và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS là tiếp tục hỗ trợ cho bị hại sau bồi thường được bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, được Công an tỉnh Thanh Hóa xác nhận đã tích cực giúp đỡ cơ quan có thẩm quyền phát hiện tội phạm, Công an phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa xác nhận đã tích cực giúp đỡ cơ quan có thẩm quyền trong việc phát hiện vi phạm. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo Lê Chí T xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở, chấp nhận cho bị cáo được giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5]. Các nội dung quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[6]. Về án phí: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận , không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b và điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS;

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Trương Ngọc B;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; các điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Lê Chí T;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Ngọc B, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Chí T; Sửa quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 08-01-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa về hình phạt đối với các bị cáo;

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc B 12 (mười hai) tháng tù về tội “Hủy hoại Tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 13- 5- 2020; Giao bị cáo Trương Ngọc B cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban ND xã thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật THA hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Lê Chí T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Hủy hoại Tài sản”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến ngày 16/10/2019.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung quyết định bản án sơ thẩm không bị kháng cáo , kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm .

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TANDTP Thanh Hóa;
- VKSNDTP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTP Thanh Hóa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trương Quốc Văn

